

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng

Dự án: Khu tái định cư số 3 - Đúc Phở 1, xã Đê Gi phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án Tuyến đường kết nối Quốc lộ 1 đến đường ven biển (ĐT.639) kết nối Cảng Đê Gi.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2026;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 657/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Tuyến đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển (ĐT.63 9) kết nối với Cảng Đê Gi, huyện Phù Cát;

Căn cứ Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Tuyến đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển (ĐT.639) kết nối với Cảng Đê Gi, huyện Phù Cát;

Căn cứ Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 151/TTr-SXD ngày 01/4/2026, Văn bản số 49/SXD-HTKTTĐ ngày 20/3/2026 và đề nghị của Ban QLDA các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh tại Văn bản số 1951/BQLDA-MTXH ngày 25/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Khu tái định cư số 3 - Đúc Phỏ 1, xã Đê Gi phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án Tuyến đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển (ĐT.639) kết nối với Cảng Đê Gi với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Khu tái định cư số 3 - Đúc Phỏ 1, xã Đê Gi phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án Tuyến đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển (ĐT.639) kết nối với Cảng Đê Gi.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Đê Gi, tỉnh Gia Lai.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Chủ đầu tư: Ban QLDA các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh.

5. Tổ chức tư vấn lập, thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng:

a) Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Liên danh Công ty TNHH xây dựng và tư vấn Tấn Phát, Công ty TNHH phát triển công nghệ Việt Long và Công ty TNHH kỹ thuật xây dựng Tân Tiến.

b) Nhà thầu thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng B.K.

6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính: Nhóm C; Hạ tầng kỹ thuật cấp III; 50 năm.

7. Mục tiêu dự án: Dự án nhằm mục tiêu đầu tư xây dựng khu dân cư mới tập trung để bố trí chỗ ở ổn định cho các hộ dân bị ảnh hưởng Dự án Tuyến đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển (ĐT.639) kết nối với Cảng Đê Gi.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

a) Hạng mục san nền: Diện tích đất san nền khoảng 2,84ha. Cao độ san nền theo cao độ khống chế tại các vị trí nút giao thông theo quy hoạch chi tiết được duyệt. Chiều cao đắp trung bình khoảng 0,14m. Chiều cao đào trung bình khoảng 1,33m. Nguồn vật liệu san nền: Tận dụng đất đào tại chỗ.

b) Hạng mục đường giao thông:

- Đầu tư xây dựng 04 tuyến đường giao thông nội bộ theo quy hoạch được duyệt, có lộ giới 18m đến 22m, với tổng chiều dài khoảng 600,88m; tốc độ thiết kế $V_{tk}=30\text{km/h}$; tải trọng trục tính toán $P=10$ tấn/trục; độ dốc ngang mặt đường $i_m=2\%$; độ dốc ngang vỉa hè $i_{vh}=1\%$.

TT	Tên đường	Quy mô mặt cắt ngang đường (m)	Chiều dài (m)
1	Đường N1	$B_n = 4,5\text{m(Bvh)} + 9\text{m(Bm)} + 5,0\text{m(Bvh)} = 18,5\text{m}$	197,00
2	Đường N2	$B_n = 4,5\text{m(Bvh)} + 9\text{m(Bm)} + 4,5\text{m(Bvh)} = 18\text{m}$	239,23
3	Đường D1	$B_n = 4,5\text{m(Bvh)} + 9\text{m(Bm)} + 4,5\text{m(Bvh)} = 18\text{m}$	68,50
4	Đường D2	$B_n = 6,0\text{m(Bvh)} + 10\text{(Bm)} + 6,0\text{m(Bvh)} = 22\text{m}$	96,15
Tổng			600,88

* Mặt đường: Bằng Bê tông xi măng B22,5 đá 2x4 dày 20cm. Lớp đất đắp đầm chặt K98 được sử dụng tại mỏ đất số 119, xã Đề Gi, cách dự án 10,1km.

* Kết cấu bó vỉa, vỉa hè:

+ Bó vỉa bằng bê tông B20 (M250) đá 1x2.

+ Vỉa hè bằng gạch Terrazzo KT(40x40x3)cm.

* Công viên, cây xanh: Xây dựng các hố trồng cây xanh dọc theo vỉa hè các tuyến đường giao thông, vị trí nằm giữa 02 lô đất. Hố trồng cây bằng ống buy D80cm, chiều sâu 0,5m, trồng cây Giáng hương. Xây dựng khu công viên, cây xanh với diện tích khoảng 3423.91m² bên trong trồng cỏ, cây bóng mát; xây dựng 02 giếng khoan để tưới cây.

* An toàn giao thông: Xây dựng hệ thống biển báo, sơn kẻ đường theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41-2024/BGTVT.

c) Hạng mục thoát nước mưa:

- Xây dựng các tuyến cống thu gom nước mưa bằng cống tròn BTCT đường kính D600, D800 với tổng chiều dài khoảng 758m để thu gom nước mưa của dự án rồi thoát về mương hiện trạng phía Đông Bắc dự án.

- Xây dựng hố ga thăm bằng bê tông B20 (M250) đá 1x2, nắp hố ga bằng bê tông cường độ cao.

- Xây dựng hố thu nước mặt đường bằng bê tông cốt thép B20 (M250) đá 1x2, phía trên lắp đặt lưới chắn rác bằng bê tông cường độ cao.

- Cải tạo tuyến mương có chiều dài khoảng 101,69m, kích thước bxxh=(1x1)m; bxxh=(1,3x1,3)m bằng BTCT B15 (M200) đá 1x2. Nạo vét đoạn mương đất hiện trạng khoảng 23,86m.

d) Hạng mục thoát nước thải:

- Xây dựng tuyến cống thoát nước thải bằng ống nhựa HDPE có đường kính D315 với tổng chiều dài khoảng 585,7m để thu gom nước thải, tự chảy về bể xử lý nước thải 5 ngăn kích thước (5,45x4,25x3)m, kết cấu bằng bê tông cốt thép B22,5 (M300) đá 1x2 ở phía Đông Bắc dự án.

- Xây dựng hố ga thăm bằng BTXM B20 (M250) đá 1x2, nắp đan bằng bê tông cốt thép B20 (M250) đá 1x2.

- Lắp đặt các hố ga bằng nhựa uPVC và đường ống uPVC D160 để đấu nối nước thải từ hộ gia đình vào tuyến cống thoát nước.

đ) Hạng mục cấp nước sinh hoạt và PCCC:

- Xây dựng đường ống cấp nước sinh hoạt và PCCC bằng ống HDPE D63 và D110 với tổng chiều dài khoảng 913m.

- Lắp đặt 04 trụ chữa cháy đảm bảo khoảng cách theo quy định và các phụ kiện trên đường ống.

e) Hạng mục cấp điện:

- Xây dựng mới 01 trạm biến áp công suất 160kVA - 22/0,4kV.

- Xây dựng mới đường dây 22kV đi nổi trên không, chiều dài tuyến khoảng 231m.

- Xây dựng mới đường dây 0,4kV đi nổi trên không, chiều dài tuyến khoảng 524m.

- Xây dựng mới đường dây chiếu sáng đi nổi trên không, chiều dài tuyến khoảng 484m.

9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

a) Số bước thiết kế: Thiết kế hai bước.

b) Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng của dự án do đơn vị tư vấn lập, được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 49/SXD-HTKTTĐ ngày 20/3/2026.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 26.106.770.000 đồng (*Hai mươi sáu tỷ, một trăm lẻ sáu triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn đồng*). Trong đó:

- Chi phí giải phóng mặt bằng	: 7.896.459.000	đồng;
- Chi phí xây dựng	: 12.139.193.000	đồng;
- Chi phí thiết bị	: 212.922.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	: 324.586.000	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	: 1.097.847.000	đồng;
- Chi phí khác	: 695.857.000	đồng;
- Chi phí dự phòng	: 3.739.906.000	đồng.

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025 - 2027.

12. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý và các nguồn vốn hợp pháp khác theo Quyết định số 657/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 và số 1420/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Các nội dung khác: Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 49/SXD-HTKTTĐ ngày 20/3/2026.

Điều 2. Ban QLDA các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của Nhà nước về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XV; Ban QLDA các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh, Chủ tịch UBND xã Đề Gi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PCVP XD;
- Lưu: VT, X2.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng